

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3703/QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 29 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, hạng mục công trình: Đường giao thông từ QL45 vào Khu xử lý thuộc giai đoạn 1 - Hạ tầng kỹ thuật, dự án Khu liên hợp xử lý chất thải rắn sinh hoạt của thành phố Thanh Hóa và các vùng phụ cận

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ: số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3992/QĐ-UBND ngày 08/11/2010; số 1900/QĐ-UBND ngày 19/6/2014, số 816/QĐ-UBND ngày 17/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư Khu liên hợp xử lý chất thải rắn sinh hoạt thành phố Thanh Hóa và các vùng phụ cận – Giai đoạn I: Hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Quyết định số 591/QĐ-UBND ngày 05/3/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt điều chỉnh hạng mục công trình: Đường giao thông từ QL45 vào Khu xử lý rác thuộc giai đoạn 1 - Hạ tầng kỹ thuật, dự án Khu liên hợp xử lý chất thải rắn sinh hoạt của thành phố Thanh Hóa và các vùng phụ cận;

Căn cứ Quyết định số 467/QĐ-UBND ngày 06/2/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt điều chỉnh mức đầu tư hạng mục công trình: Đường giao thông từ QL45 vào Khu xử lý thuộc giai đoạn 1 - Hạ tầng kỹ thuật, dự án Khu liên hợp xử lý chất thải rắn sinh hoạt của thành phố Thanh Hóa và các vùng phụ cận;

Căn cứ Quyết định số 761/QĐ-UBND ngày 20/3/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt kế hoạch đấu thầu Hạng mục công trình: Đường giao thông từ QL45 vào Khu xử lý thuộc giai đoạn 1 - Hạ tầng kỹ thuật, dự án Khu liên hợp xử lý chất thải rắn sinh hoạt của thành phố Thanh Hóa và các vùng phụ cận;

Xét đề nghị tại Tờ trình số 53/TTr-CTMT ngày 12/7/2017 của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa về việc đề nghị phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, HM Công trình: Đường giao thông từ QL45 vào

Khu xử lý thuộc giai đoạn 1 - Hạ tầng kỹ thuật, dự án Khu liên hợp xử lý chất thải rắn sinh hoạt của thành phố Thanh Hóa và các vùng phụ cận;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 4184/STC-ĐT ngày 27/9/2017 về việc đề nghị phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, HM Công trình: Đường giao thông từ QL45 vào Khu xử lý thuộc giai đoạn 1 - Hạ tầng kỹ thuật, dự án Khu liên hợp xử lý chất thải rắn sinh hoạt của thành phố Thanh Hóa và các vùng phụ cận;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành:

Hạng mục Công trình: Đường giao thông từ QL45 vào Khu xử lý thuộc giai đoạn 1 - Hạ tầng kỹ thuật, dự án Khu liên hợp xử lý chất thải rắn sinh hoạt của thành phố Thanh Hóa và các vùng phụ cận (Mã dự án 7092487).

Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Môi trường và CTĐT Thanh Hóa.

Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế):

KC tháng 7/2014; HT tháng 01/2016.

Điều 2. Kết quả đầu tư hoàn thành:

1. Nguồn vốn đầu tư:

Nguồn vốn	Được duyệt	Đơn vị : Đồng	
		Thực hiện	
		Đã thanh toán	Vốn còn được thanh toán
Tổng số:	55.623.007.000	52.295.030.000	3.327.977.000
Vốn Ngân sách NN hỗ trợ đầu tư theo kế hoạch, vốn tăng thu ngân sách tỉnh, vốn sự nghiệp môi trường và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác	55.623.007.000	52.295.030.000	3.327.977.000

2. Chi phí đầu tư hoàn thành :

Nội dung	Tổng dự toán	Đơn vị : Đồng
		Giá trị quyết toán
Tổng số	58.812.000.000	55.623.007.000
1. Xây dựng	52.887.634.000	52.697.810.000
2. Quản lý dự án	913.354.000	712.920.000
3. Tư vấn đầu tư XD	2.190.508.000	1.838.764.000
4. Chi phí khác	1.045.122.000	373.513.000
5. Dự phòng	1.775.382.000	

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư :

Đơn vị : Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	55.623.007.000			
- Tài sản cố định	55.623.007.000			
- Tài sản lưu động				

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư :

* Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là :

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số:	55.623.007.000	đồng
Vốn Ngân sách NN hỗ trợ đầu tư theo kế hoạch, vốn tăng thu ngân sách tỉnh, vốn sự nghiệp môi trường và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.	55.623.007.000	đồng

* Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 12 tháng 7 năm 2017 là :

+ **Tổng số nợ phải trả :** **3.527.977.000 đồng, gồm :**

- Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Hoàng Hải: 2.496.555.000 đồng
- Công ty cổ phần Việt Thanh: 148.424.000 đồng
- Công ty CP ĐT và tư vấn XD Trường Khiêm: 5.957.000 đồng.
- Công ty CP đầu tư và XD Bình Minh: 640.608.000 đồng
- Công ty Bảo Minh Thanh Hóa: 151.983.000 đồng.
- Công ty CP Môi trường và CTĐT Thanh Hóa: 84.450.000 đồng
- + **Công nợ phải thu:** **200.000.000 đồng, gồm:**
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn đầu tư TC Châu Á: 200.000.000 đồng

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản :

Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính : Đồng

Tên đơn vị quản lý tài sản	Tài sản cố định	Tài sản lưu động
Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị Thanh Hóa.	55.623.007.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Bố trí vốn còn thiếu để thanh toán cho công trình theo quy định hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Đơn vị hạch toán theo chế độ hiện hành.

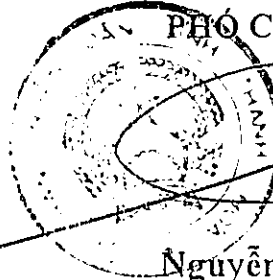
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị Thanh Hóa và Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lưu: VT, PgNN.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Quyền